TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PHƯỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Bản án số: 52/2018/HS-ST Ngày: 31 - 7 - 2018.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Khải

Bà Nguyễn Thị Sen

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2018/TL-HSST ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm 1989 tại huyện Đ, Thành phố Hà Nội; ĐKHKTT: Cụm 2, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 5, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị M; vợ: Nguyễn Thị Lan A (đã ly hôn), con: Có 01 con, sinh năm 2009; tiền sự: không; tiền án: Có 01 tiền án, ngày 18/8/2014 bị Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xử phạt 3 năm 6 tháng tù về tội: "Cướp giật tài sản"; Nhân thân: Ngày 30/8/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xử phạt 6.000.000 về tội "Đánh bạc". Ngày 26/10/2011 bị Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; danh bản, chỉ bản số 106 ngày 27/3/2018 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; tạm giam: không; hiện bị cáo đang bị tạm giữ tạm giam về hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ ngày 23/4/2018; bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1991; Địa chỉ: Cụm 4, xã T, huyện Đ,

Thành phố Hà Nội, Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Luyến, sinh năm 1990, Địa chỉ: Cụm 11, Tân Hội, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Tuấn Anh, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn Phan Long, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Thảo, sinh năm 1986; Địa chỉ: Cụm 5, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Bình, sinh năm 1969; Địa chỉ: Cụm 7, xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

Chị Đào Thị Thủy, sinh năm 1991; Địa chỉ: Cụm 7, xã Trung Châu, huyện Dan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 07/11/2017 Nguyễn Văn M, sinh năm 1989 ở Cụm 2, xã T, huyện Đ đi xe máy cùng với Đào Thị Thủy sinh năm 1991 ở thôn 7, xã Trung Châu, huyện Đan Phượng đến cửa hàng bán bánh mì của chị Nguyễn Thị Thảo sinh năm 1986 ở Cụm 5, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng để mua bánh. Tại quán nhà chị Thảo, M gặp Nguyễn Đình Đ sinh năm 1991 ở cụm 4, xã T, huyện Đ. Do có muẫn thuẫn trong việc Đ nợ tiền chưa trả, nên M và Đ xảy ra xô xát đánh nhau nhưng không bị thương tích gì, chị Thảo và chị Thủy can ngăn thì Đ vào trong nhà chị Thảo ngồi, còn M vào quán bán bún nhà chị Nguyễn Thị Luyến sinh năm 1990 đối diện với quán của chị Thảo ngồi. Thấy M và Đ đánh nhau, lại thấy Đ gọi điện thoại, chị Thủy sợ Đ gọi người đến đánh M nên gọi điện cho Nguyễn Tuấn Anh sinh năm 1982 ở thôn Phan Long, xã Tân Hội là anh họ của M đến đưa M về, M cũng nghe thấy Đ gọi điện gọi người đến nên M vào quán nhà chị Luyến lấy hai con dao để trên bàn trong quán nhà chị Luyến. Khoảng 10 phút sau Tuấn Anh đến thấy M ngồi bên phía quán nhà chị Luyến, Đ ngồi trong quán nhà chị Thảo. Do tiền M đưa cho Đ vay là tiền của Tuấn Anh đưa cho M nên Tuấn Anh gọi Đ ra nói chuyện về việc nợ tiền thì Đ và Tuấn Anh xảy ra xô xát đánh, chửi nhau. Tuấn Anh dùng tay đấm vào mặt Đ, Đ dùng vỏ chai Coca đánh vào đầu Tuấn Anh nhưng không ai bị thương tích gì. Thấy Đ và Tuấn Anh xô xát, M cầm một con dao dựa tông dài khoảng 38cm, rộng khoảng 8cm, M để trên bàn trong quán nhà chị Luyến trước đó, M chạy sang chỗ Tuấn Anh và Đ đang xô xát, thấy M cầm dao chạy đến Đ lùi lại thì bị ngã ngồi, tay phải M cầm con dao dựa tông chém Đ hai nhát, Đ giơ tay trái đỡ thì bị chém trúng 2 nhát. Đ bị chảy nhiều máu, đứt

nhiều mạch máu, đứt thần kinh, lộ gân cơ nham nhở cẳng tay trái, vết thương cẳng tay trái dài 15 cm, đứt gân cơ trụ trước, trụ sau, cơ chung gấp các ngón, tổn thương thần kinh trụ. Đ đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an từ ngày 07/11/2017 đến ngày 17/11/2017 ra viện. Sau khi chém Đ xong thì M vứt hai con dao vào quán nhà chị Luyến, rồi ra về. Ngày 07/11/2017 chị Nguyễn Thị Bình là nhân viên làm cho quán chị Luyến giao nộp hai con dao cho cơ quan Công an. Ngày 07/11/2017 anh Nguyễn Đình Đ có đơn trình báo gửi Công an xã Tân Hội và Công an huyện Đan Phượng đề nghị giải quyết vụ việc.

Ngày 19/12/2017 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phương đã ra quyết định trưng cầu giám định thương tích. Tại Bán kết luận giám định pháp y số 01 ngày 03/01/2018 của Trung tâm pháp y sở y tế Hà Nội đã kết luận: "Sẹo vết thương-vết mổ: 08%. Tổn thương gân cơ trụ truớc, trụ sau, cơ gấp chung các ngón bàn tay trái hiện ngón IV - V co gấp, ngón III hạn chế động tác duỗi nhiều: 06%. Tổn thương hoàn toàn thần kinh trụ tay trái đoạn dưới vết thương - vết mổ cẳng tay trái: 15%. Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe là 26% tính theo phương pháp cộng lùi, nhiều khả năng thương tích do vật sắc gây nên".

Về dân sư: Anh Nguyễn Đình Đ yêu cầu Nguyễn Văn M bồi thường tiền thuốc, viện phí, chụp X Quang; bồi dưỡng sức khỏe trong ngày nằm viện, nghỉ việc làm, công người trông nom, tổn hại về tinh thần với tổng số tiền là 200.000.000 đồng.

Vật chứng: Ngày 07/11/2017, Cơ quan điều tra đã thu giữ hai con dao do chị Nguyễn Thị Bình giao nộp, chuyển Chi cục thì hành án dân sự huyện Đan Phượng để giải quyết theo thẩm quyền.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS - ĐP ngày 05/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Nguyễn Văn M đã khai nhận hành vi phạm tội do mâu thuẫn trong việc vay nợ tiền dẫn đến việc bị cáo dùng dao chém anh Đ, sau khi phạm tội bị cáo nhờ bà Mai (mẹ bị cáo) bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Đ. Nay bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại: Anh Nguyễn Đình Đ khai sau khi bị thương gia đình M đến thăm hỏi và đưa cho anh số tiền 2.000.000 đồng, trước đây anh yêu cầu M bồi thường số tiền là 200.000.000 đồng sau đó anh có đơn yêu cầu M bồi thường số tiền 160.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa hôm nay anh chỉ yêu cầu M bồi thường cho anh số tiền là 80.000.000 đồng và anh đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo M.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa trình bày luận tội giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng truy tố Nguyễn Văn M về tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ, khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Văn M từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 590 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo M bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Đ tổng số tiền là 28.000.000 đồng; số tiền này được trừ vào số tiền M đã bồi thường; tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 33cm, chuôi bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm đầu nhọn và 01 con dao dựa dài 38cm, chuôi dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, bản rộng 08cm M lấy của chị Nguyễn Thị Luyến. Bị cáo M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vụ án xảy ra tại xã T, huyện Đ, Thành phố Hà Nội nên về thẩm quyền khởi tố điều tra, truy tố và xét xử thuộc các cơ quan tố tụng của huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trong quá trình điều tra, truy tố thì Điều tra viên và Cơ quan điều tra, Kiểm sát viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng đã thực hiện trình tự, nội dung ban hành các văn bản và quyết định tố tụng theo đúng qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn M khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong việc Đ nợ tiền của M nên vào khoảng 20 giờ ngày 07/11/2017 tại quán bán bánh mì nhà chị Nguyễn Thị Thảo ở Cụm 5, xã Tân Hội xảy ra xô xát đánh, chửi nhau giữa M và Đ. M cầm dao chém Đ 02 nhát vào tay trái, làm Đ bị tổn hại 26% sức khỏe. Như vậy hành vi của Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" theo khoản 2 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999. Hành vi Cố ý gây thương tích xảy ra trước thời điểm Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực nhưng so sánh mức hình phạt được qui định giữa Bộ luật hình sự năm 1999 và Bộ luật hình sự năm 2015 thì qui định về tội Cố ý gây thương tích của Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt nhẹ hơn. Vì vậy, căn cứ Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 thì Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành

phố Hà Nội truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng các qui định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và các qui định có lợi đối với bị cáo theo Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn M.

[3] Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến an ninh trật tự xã hội và ảnh hưởng đến sức khoẻ của bị hại. Bị cáo có 01 tiền án và có nhân thân xấu nhưng không biết lấy đó làm bài học mà còn cố ý gây thương tích cho anh Đ, sau khi gây thương tích cho anh Đ bị cáo còn có hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên đang bị tạm giam, vì vậy cần có mức hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là: Bị cáo đã có tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên thuộc trường hợp "tái phạm" theo qui định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn, khai báo, bị cáo đã bồi thường phần thiệt hại cho bị hại, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xét thấy bị hại cũng có một phần lỗi do từ việc nợ tiền giữa bị hại với M nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Đình Đ yêu cầu M bồi thường tổng số tiền là 80.000.000 đồng gồm: (tiền thuốc, viện phí, chụp X Quang, bồi dưỡng sức khỏe trong những ngày nằm viện, nghỉ việc làm, công người trông nom, ngày nằm viện, tổn hại sức khỏe). Qua xem xét chứng từ hóa đơn anh Đ xuất trình, anh Đ nằm viện từ ngày 07/11/2017 đến ngày 17/11/2017 tại Bệnh viện 19-8 Bộ Công an, Hội đồng xét xử căn cứ chứng từ hóa đơn chấp nhận các khoản gồm: Tiền thuốc trong hóa đơn ngày 07, 09, 10, 13, 15/11/2017; chụp XQ, viện phí và tiền dịch vụ kỹ thuật = 10.056.000 đồng; công người trông nom ngày nằm viện: 10 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng; bồi dưỡng sức khỏe 30 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 6.000.000 đồng; nghỉ việc làm 30 ngày x 300.000 đồng = 9.000.000 đồng, bồi thường tổn thất tinh thần 16.680.000.000 đồng (tương đương 12 tháng lương tối thiểu). Tổng cộng 43.736.000 đồng. Ngày 19/7/2018 bà Nguyễn Thị Mai (mẹ bị cáo M) đã bồi thường cho anh Đ số tiền 20.000.000 đồng (đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện Đan Phượng) và 2.000.000 đồng thăm anh Đ khi vào viện, số tiền này được trừ vào số tiền M phải bồi thường cho anh Đ.

Đối với việc chị Đào Thị Thủy gọi điện cho anh Tuấn Anh đến với mục đích đưa M về chứ không phải gọi anh Tuấn Anh đến để đánh Đ. Chị không biết việc M dùng dao gây thương tích cho anh Đ nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với chị Đào Thị Thủy là có căn cứ.

Nguyễn Tuấn Anh sau khi nhận được tin M bị đánh đến đưa M về nhưng khi gặp Đ đã xảy ra mâu thuẫn về nợ với Đ nên Tuấn Anh đã đánh vào mặt Đ và Đ dùng chai thủy tinh đập vào đầu Tuấn Anh nhưng không gây thương tích. Anh Tuấn Anh không đề nghị gì đối với Đ nên Hội đồng xét xử không xem xét. Việc M dùng dao gây thương tích cho Đ, giữa Tuấn Anh với M không có sự bàn bạc nên không đồng phạm, Công an huyện Đan Phượng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Tuấn Anh là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 33cm, chuôi bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm đầu nhọn và 01 con dao dựa dài 38cm, chuôi dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, bản rộng 08cm, M dùng gây thương tích cho anh Đ là dao của chị Luyến, chị Luyến không biết việc M dùng dao chém Đ nên sẽ được trả lại cho chị Luyến.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn M 32 (Ba mươi hai) tháng tù về tội cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc Nguyễn Văn M phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại sức khỏe cho anh Nguyễn Đình Đ số tiền là 43.736.000 đồng. Xác nhận bị cáo M đã bồi thường cho anh Đ 22.000.000 đồng (đã nộp 20.000.000 đồng) tại Chi cục thi hành án huyện Đan Phượng theo biên lai thu tiền số 0008517 ngày 19/7/2018 và 2.000.000 đồng đã bồi thường cho anh Đ.

Trả chị Nguyễn Thị Luyến 01 con dao dài 33cm, chuôi bằng gỗ dài 13 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 20cm đầu nhọn; 01 con dao dựa dài 38cm, chuôi dao dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 28cm, bản rộng 08cm. (Các vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09/7/2018 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo Nguyễn Văn M còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.086.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn M và bị hại Nguyễn Đình Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo qui định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Tuyết